HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM
BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI

Số: 28 /QC-TƯHCTĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 106
Ngày: 23/02/2024

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của tình nguyện viên Chữ thập đỏ (sửa đổi, bổ sung)

Căn cứ Luật hoạt động Chữ thập đỏ;

Căn cứ Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động Chữ thập đỏ;

Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn số 43/HD-TƯHCTĐ, ngày 20/02/2023 của Trung ương Hội về thực hiện Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;

Căn cứ Chiến lược Phát triển của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch số 186/KH-TƯHCTĐ, ngày 31/8/2023 của Trung ương Hội về triển khai công tác Tình nguyện viên trong Chiến lược;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-TƯHCTĐ ngày 21/01/2019 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam về Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của tình nguyện viên Chữ thập đỏ trong tình hình mới;

Căn cứ Hướng dẫn số 247/HD-TƯHCTĐ, ngày 10/11/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về phát triển và quản lý lực lượng Tình nguyện viên Chữ thập đỏ đến năm 2027;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa XI;

Ban Thường vụ Trung ương Hội ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của tình nguyện viên Chữ thập đỏ (sửa đổi, bổ sung) như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tiêu chuẩn, danh hiệu, nhiệm vụ, quyền lợi, trách nhiệm của tình nguyện viên Chữ thập đỏ; tổ chức và hoạt động của tình nguyện viên và đội/câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ; quản lý, tôn vinh, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hoạt động, giải thể, chuyển quyền quản lý tình nguyện viên và các đội hình tình nguyện viên Chữ thập đỏ.

2. Quy chế này được thực hiện thống nhất và áp dụng đối với tình nguyện viên, các đội hình tình nguyện viên Chữ thập đỏ và các cấp Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

Điều 2. Hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ

1. Hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ là hoạt động tự nguyện, không vụ lợi nhằm trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và dễ bị tổn thương trong xã hội dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, tuân thủ Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và Luật hoạt động Chữ thập đỏ.

2. Hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ bao gồm các hoạt động của cá nhân tình nguyện viên và hoạt động của các đội hình tình nguyện viên Chữ thập đỏ (hoạt động tập thể).

Điều 3. Ngày Tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam

1. Ngày 08 tháng 5 (Ngày Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế) được lấy làm Ngày Tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam.

2. Ngày Tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam (ngày 08/5) và Ngày Tình nguyện viên quốc tế (5/12) hằng năm là dịp để các cấp Hội Chữ thập đỏ đồng loạt tổ chức các hoạt động tình nguyện và tôn vinh tình nguyện viên Chữ thập đỏ.

Chương II
TIÊU CHUẨN, DANH HIỆU, NHIỆM VỤ, QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÌNH NGUYỆN VIÊN CHỮ THẬP ĐỎ

Điều 4. Tiêu chuẩn tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên; tự nguyện tham gia hoạt động Chữ thập đỏ do các cấp Hội tổ chức.

2. Có khả năng, điều kiện tham gia hoạt động Chữ thập đỏ, đáp ứng các nhiệm vụ cụ thể của cấp Hội nơi tình nguyện viên đăng ký hoạt động.

3. Tuân thủ Luật hoạt động Chữ thập đỏ, Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, các nguyên tắc cơ bản của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và các quy định tại Quy chế này.

4. Trường hợp người nước ngoài tình nguyện tham gia hoạt động Chữ thập đỏ tại Việt Nam, thực hiện theo qui định của pháp luật Việt Nam.

5. Tình nguyện viên Chữ thập đỏ không đồng thời là hội viên hoặc thanh niên Chữ thập đỏ.

Điều 5. Danh hiệu tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Tình nguyện viên cấp 1: là tình nguyện viên Chữ thập đỏ tiêu biểu cấp tỉnh; là tấm gương cho các tình nguyện viên khác học tập, noi theo. Danh hiệu này được duy trì khi tình nguyện viên tiếp tục có đóng góp xuất sắc cho hoạt động của cấp Hội quản lý trực tiếp trong năm tiếp theo.

2. Tình nguyện viên cấp 2: là tình nguyện viên Chữ thập đỏ tiêu biểu cấp huyện; là tấm gương cho các tình nguyện viên khác học tập, noi theo. Danh hiệu này được duy trì khi tình nguyện viên tiếp tục có đóng góp tích cực cho hoạt động của cấp Hội quản lý trực tiếp trong năm tiếp theo.

3. Tình nguyện viên cấp 3: là tình nguyện viên có đóng góp tích cực cho hoạt động của cấp Hội quản lý trực tiếp trong 2 năm liên tục. Danh hiệu này được duy trì khi tình nguyện viên tiếp tục có đóng góp tích cực cho hoạt động của cấp Hội quản lý trực tiếp trong năm tiếp theo.

4. Tình nguyện viên hoạt động: là tình nguyện viên mới tham gia hoạt động của đội hình tình nguyện; tham gia hoạt động nhân đạo của Hội theo kỳ cuộc, không thường xuyên.

Căn cứ những đóng góp của tình nguyện viên đối với hoạt động Hội và kết quả hoạt động tình nguyện, Ban Thường vụ Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh quyết định danh hiệu tình nguyện viên Chữ thập đỏ phù hợp tình hình cụ thể của địa phương, không vượt cấp.

Điều 6. Nhiệm vụ của tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Chấp hành sự quản lý, phân công nhiệm vụ của cấp Hội quản lý hoặc lãnh đạo Đội tình nguyện viên (trong trường hợp đăng ký tham gia đội) và các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của tình nguyện viên Chữ thập đỏ.

2. Tuyên truyền, bảo vệ và nâng cao uy tín của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, bảo vệ Biểu tượng Chữ thập đỏ và Biểu trưng Chữ thập đỏ Việt Nam.

3. Tham gia các hoạt động do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam tổ chức; vận động đóng góp và trực tiếp đóng góp công sức, trí tuệ, uy tín, kỹ năng, tiền, hàng cho các hoạt động Chữ thập đỏ theo khả năng và điều kiện của mình.

4. Sinh hoạt định kỳ theo đội, câu lạc bộ tình nguyện Chữ thập đỏ (đối với các tình nguyện viên đăng ký tham gia đội, câu lạc bộ).

5. Rèn luyện kiến thức, kỹ năng chuyên môn để đáp ứng tốt nhất các nhiệm vụ được giao; phối hợp với các lực lượng trong và ngoài Hội khi thực hiện nhiệm vụ tình nguyện; đề xuất với cấp Hội những sáng kiến, giải pháp phát triển công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ.

6. Có mặt kịp thời, đáp ứng nhanh nhất các hoạt động Chữ thập đỏ diễn ra trên địa bàn.

7. Tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của Đội, câu lạc bộ tình nguyện viên (nếu là thành viên Đội, câu lạc bộ) và tham gia tư vấn các lĩnh vực hoạt động của Hội khi có yêu cầu.

8. Tuỳ điều kiện và khả năng, tình nguyện viên Chữ thập đỏ có nhiệm vụ tham gia hoạt động và xây dựng tổ chức cơ sở Hội.

Điều 7. Quyền lợi của tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Được phân công nhiệm vụ phù hợp với nguyện vọng, điều kiện và khả năng.

2. Được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ; được chia sẻ thông tin và tham gia xây dựng tổ chức Hội, đóng góp ý kiến cho các hoạt động của Hội.

3. Được cấp thẻ và sử dụng đồng phục tình nguyện viên Chữ thập đỏ theo cấp bậc. Việc cấp thẻ chỉ áp dụng với các tình nguyện viên tham gia tình nguyện thường xuyên với hoạt động Hội.

4. Được hỗ trợ các điều kiện, trang thiết bị cần thiết khi tham gia hoạt động theo khả năng thực tế của các cấp Hội.

5. Được tôn vinh, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng khi có thành tích, đóng góp xuất sắc cho các hoạt động Chữ thập đỏ.

6. Được Hội bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp, được Hội giúp đỡ khi bản thân hoặc gia đình gặp khó khăn.

7. Trong khi làm nhiệm vụ, tình nguyện viên Chữ thập đỏ bị thiệt hại về tài sản, tổn hại về sức khoẻ, tính mạng thì được Hội Chữ thập đỏ đề nghị giải quyết quyền lợi theo quy định của pháp luật.

8. Tình nguyện viên cấp 1:

a) Được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tình nguyện, công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ do Trung ương Hội tổ chức.

b) Được tham gia các khóa đào tạo trở thành Hướng dẫn viên/Tập huấn viên cấp quốc gia trong các lĩnh vực công tác Hội (khi đáp ứng đủ điều kiện và phù hợp với lĩnh vực mà tình nguyện viên có đóng góp cho hoạt động Hội).

c) Được xem xét tham gia các chương trình tình nguyện viên quốc tế trong và ngoài Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (khi đáp ứng yêu cầu của chương trình và tổ chức Hội); được xem xét đề nghị Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế xét công nhận danh hiệu "*Tình nguyện viên quốc tế*".

9. Tình nguyện viên cấp 2:

a) Được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tình nguyện, công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ do tỉnh, thành Hội tổ chức.

b) Được tham gia các khóa đào tạo trở thành Hướng dẫn viên/Tập huấn viên cấp tỉnh trong các lĩnh vực công tác Hội (khi đáp ứng đủ điều kiện và phù hợp với lĩnh vực mà tình nguyện viên có đóng góp cho hoạt động Hội).

10. Tình nguyện viên cấp 3: được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tình nguyện, công tác Hội và phong trào Chữ thập đỏ do Hội cấp huyện tổ chức.

Điều 8. Trách nhiệm của tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Gửi phiếu đăng ký tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam (theo mẫu) đến tổ chức Hội muốn tham gia làm tình nguyện để trở thành tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam, khi có nguyện vọng.

2. Tuân thủ theo quy định của pháp luật Việt Nam, Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội, các nguyên tắc cơ bản của Phong trào Chữ thập đỏ, Trăng Lưỡi liềm đỏ Quốc tế, quy chế của đội, câu lạc bộ là thành viên. Chấp hành sự quản lý, phân công nhiệm vụ của cấp Hội quản lý và lãnh đạo Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên (trong trường hợp đăng ký tham gia Đội/Câu lạc bộ), các quy định tại Quy chế này các các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực hoạt động tình nguyện đang thực hiện.

3. Tự nguyện đăng ký tham gia thực hiện các hoạt động Chữ thập đỏ phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và đáp ứng các nhiệm vụ cụ thể của cấp Hội nơi tình nguyện viên Chữ thập đỏ sinh sống, công tác.

4. Trả lại thẻ cho cấp Hội quản lý (cấp công nhận tình nguyện viên) nếu không tham hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ từ 01 năm trở lên. Cấp Hội quản lý tình nguyện viên thu hồi Thẻ tình nguyện viên. Tình nguyện viên không được cho mượn thẻ.

Điều 9. Nội dung hoạt động chính của tình nguyện viên

1. Các hoạt động theo các nhiệm vụ của Hội:

a) Công tác xã hội nhân đạo;

b) Chăm sóc sức khỏe và sơ cấp cứu dựa vào cộng đồng;

c) Hiến máu, hiến tặng mô tạng nhân đạo;

d) Phòng ngừa và ứng phó thảm họa;

e) Tuyên truyền các giá trị nhân đạo.

2. Các hoạt động chuyên biệt:

a) Các hoạt động nghệ thuật;

b) Các hoạt động tương tác trên mạng xã hội;

c) Đại sứ nhân ái trong các chiến dịch truyền thông, vận động quỹ của Hội và tuyên truyền các giá trị nhân đạo;

d) Các hoạt động đặc thù, nhu cầu từng địa phương: xây cầu, trợ táng, bếp ăn tình thương, xe vận chuyển bệnh nhân miễn phí...;

e) Các hoạt động theo các phong trào, chương trình, chiến dịch, sự kiện: Lễ hội xuân hồng, Hành trình đỏ, Tháng Nhân đạo, Tết Nhân ái...

Chương III
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI, CÂU LẠC BỘ TÌNH NGUYỆN VIÊN CHỮ THẬP ĐỎ

Điều 10. Các hình thức tổ chức đội hình tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Hình thức tổ chức của tình nguyện viên Chữ thập đỏ gồm: Đội và Câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ, gồm những tình nguyện viên Chữ thập đỏ có chung mục đích, mối quan tâm với cùng một hoặc một số lĩnh vực hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ, có mối quan hệ tương tác, mong muốn được kết hợp với nhau theo một quy chế tổ chức và hoạt động chung của đội/câu lạc bộ được cấp Hội có thẩm quyền phê duyệt khi ban hành Quyết định thành lập.

a) Câu lạc bộ tình nguyện viên: là một tập hợp từ 30 tình nguyện viên trở lên.

b) Đội tình nguyện viên: là một tập hợp các tình nguyện viên có từ 03 đến dưới 30 thành viên, đội tình nguyện có thể trực thuộc hoặc không trực thuộc câu lạc bộ tình nguyện.

2. Căn cứ nhu cầu của các cấp Hội, yêu cầu thực tế hoạt động Chữ thập đỏ tại địa phương và nguyện vọng của tình nguyện viên, các cấp Hội ban hành quyết định thành lập đội, câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ.

3. Việc quản lý các đội, câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động tình nguyện viên Chữ thập đỏ do Ban Thường vụ Trung ương Hội ban hành và Quy chế/quy định về tổ chức và hoạt động của đội, câu lạc bộ tình nguyện viên được ban hành kèm Quyết định thành lập đội/câu lạc bộ.

4. Hoạt động của các đội/câu lạc bộ tình nguyện viên được thực hiện trên một địa bàn, lĩnh vực hoặc nhiều địa bàn trong cả nước và nhiều lĩnh vực theo quyết định thành lập và quy chế tổ chức và hoạt động của đội/câu lạc bộ.

5. Tên gọi:

a) Đội Tình nguyện viên hoặc Câu lạc bộ Tình nguyện viên Chữ thập đỏ (có thể gắn với lĩnh vực hoạt động) và địa danh tỉnh/huyện/xã.

b) Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên tự phát tại cộng đồng hoặc từ các cơ quan, tổ chức khác có nguyện vọng trở thành đội/câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ mà đã được cấp Hội quản lý ra quyết định tiếp nhận, công nhận hoặc thành lập từ trước khi ban hành Quy chế này thì thực hiện việc điều chỉnh tên gọi của đội/câu lạc bộ cho phù hợp các nội dung quy định trong Quy chế này.

Điều 11. Nhiệm vụ của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên từng năm theo định hướng của cấp Hội quản lý.

2. Phối hợp tổ chức tập huấn các kỹ năng hoạt động, tạo điều kiện để tình nguyện viên tham gia trong các hoạt động của Hội, phân công nhiệm vụ cụ thể và huy động tình nguyện viên trong trường hợp khẩn cấp và các hoạt động thường xuyên.

3. Tham gia các hoạt động Chữ thập đỏ thường xuyên, theo đợt hoặc đột xuất, theo yêu cầu của các cấp Hội. Nội dung hoạt động theo các lĩnh vực đã được quy định trong Luật hoạt động Chữ thập đỏ và các hoạt động nhân đạo khác.

4. Vận động nguồn lực trợ giúp các hoạt động nhân đạo của Hội và nguồn lực để duy trì và phát triển tổ chức đội/câu lạc bộ tình nguyện viên, nâng cao chất lượng hoạt động của các thành viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên.

5. Thực hiện sinh hoạt định kỳ theo quy định của Hội; thông tin, báo cáo hoạt động định kỳ 6 tháng một lần và báo cáo đột xuất với cấp Hội quản lý trực tiếp; báo cáo công khai tình hình vận động nguồn lực, kinh phí hàng năm cho các thành viên của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên và cấp Hội quản lý trực tiếp.

Điều 12. Thẩm quyền thành lập Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Đội/câu lạc bộ tình nguyện viên ở cấp nào do Hội Chữ thập đỏ cấp đó quyết định thành lập hoặc công nhận (khi phối hợp thành lập hoặc tiếp nhận), giao nhiệm vụ, trao thẻ tình nguyện viên cho các thành viên và trực tiếp hoặc phối hợp quản lý.

2. Với các đội tình nguyện viên trực thuộc câu lạc bộ thì do câu lạc bộ tình nguyện viên thành lập và cần có sự đồng ý về chủ trương của cấp Hội quản lý trực tiếp câu lạc bộ.

Điều 13. Quy trình thành lập Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Các tình nguyện viên (nhóm sáng lập) xây dựng/phối hợp với các tổ chức liên quan xây dựng đề án thành lập đội/câu lạc bộ tình nguyện viên (hoạt động nhiều lĩnh vực hoặc từng lĩnh vực) kèm quy chế tổ chức và hoạt động của đội/câu lạc bộ.

2. Cấp Hội quản lý phê duyệt Đề án và quyết định thành lập, công nhận đội/câu lạc bộ tình nguyện viên, công nhận đội trưởng/chủ nhiệm câu lạc bộ tình nguyện viên kèm quy chế tổ chức và hoạt động.

Đối với các đội tình nguyện viên được các câu lạc bộ thành lập và đặt dưới sự quản lý trực tiếp của các câu lạc bộ thì câu lạc bộ ban hành quyết định thành lập và công nhận đội trưởng/đội phó và hoạt động theo quy chế của câu lạc bộ.

3. Tuyển chọn tình nguyện viên theo tiêu chí phù hợp với nhu cầu hoạt động của đội/câu lạc bộ sau khi có sự đồng ý về chủ trương của cấp Hội quản lý (theo mẫu đăng ký tham gia tình nguyện viên do Trung ương Hội ban hành).

4. Gửi danh sách tình nguyện viên và đề nghị cấp Thẻ tình nguyện viên về cấp Hội quản lý. Cấp Hội quản lý tổ chức ra mắt và trao Thẻ tình nguyện viên Chữ thập đỏ cho các thành viên trang trọng, ý nghĩa vào dịp tổ chức hoạt động gần nhất.

Điều 14. Quy trình tiếp nhận và công nhận Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Đội/câu lạc bộ tình nguyện viên tự phát hoặc từ các đơn vị, tổ chức khác có nhu cầu trở thành đội/câu lạc bộ tình nguyện của Hội làm đơn/tờ trình (kèm danh sách thành viên, quy chế tổ chức và hoạt động (nếu có) chuyển đến cấp Hội.

2. Căn cứ Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội, Quy chế tổ chức và hoạt động của tình nguyện viên Chữ thập đỏ, nhu cầu của cấp Hội và địa phương, tình hình, lĩnh vực hoạt động,....của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên để cấp Hội xem xét có tiếp nhận hay không.

Trong trường hợp các nội dung đều phù hợp thì ban hành quyết định tiếp nhận hoặc công nhận.

Trong trường hợp cần điều chỉnh, cấp Hội thảo luận với đội/câu lạc bộ tình nguyện viên để điều chỉnh các nội dung (quy chế tổ chức, hoạt động, lĩnh vực, địa bàn,...), nếu đội/câu lạc bộ chấp thuận điều chỉnh thì cấp Hội ban hành quyết định và đính kèm quy chế tổ chức, hoạt động đã được điều chỉnh, nếu không chấp thuận điều chỉnh thì cấp Hội làm văn bản trả lời đội/câu lạc bộ tình nguyện viên được biết.

3. Sau khi được tiếp nhận, công nhận, đội/câu lạc bộ tình nguyện viên căn cứ tình hình và nhu cầu thực tế của đội/câu lạc bộ, căn cứ ý kiến đồng ý về chủ trương của cấp Hội quản lý để tuyển chọn bổ sung tình nguyện viên (nếu cần).

4. Gửi danh sách tình nguyện viên và đề nghị cấp Thẻ tình nguyện viên về cấp Hội quản lý. Cấp Hội quản lý tổ chức ra mắt và trao Thẻ tình nguyện viên Chữ thập đỏ cho các thành viên trang trọng, ý nghĩa vào dịp tổ chức hoạt động gần nhất.

Điều 15. Ban lãnh đạo Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Ban lãnh đạo đội/câu lạc bộ tình nguyện viên là các tình nguyện viên do Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên bầu hoặc do cấp Hội quản lý chỉ định (5 năm 1 lần) và được Hội Chữ thập đỏ cấp quản lý trực tiếp công nhận, thành phần gồm:

a) Đội trưởng, các đội phó (đối với Đội tình nguyện viên);

b) Chủ nhiệm, các phó chủ nhiệm (đối với Câu lạc bộ tình nguyện viên);

c) Các ủy viên câu lạc bộ tình nguyện viên kiêm đội trưởng đội tình nguyện viên trực thuộc Đội.

2. Ban lãnh đạo đội/câu lạc bộ tình nguyện viên hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, thống nhất hành động.

Điều 16. Trách nhiệm của Ban lãnh đạo Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Chịu trách nhiệm trước cấp Hội quản lý về tổ chức và hoạt động của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên.

2. Tuyên truyền, vận động, phát triển tình nguyện viên.

3. Lãnh đạo, tổ chức, xây dựng chương trình, kế hoạch và duy trì hoạt động của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên.

4. Đề xuất hoạt động với cấp Hội quản lý, là cầu nối giữa tình nguyện viên với cấp Hội quản lý.

5. Vận động nguồn lực cho hoạt động của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên.

Điều 17. Nội dung hoạt động của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

Các đội/câu lạc bộ tình nguyện viên hoạt động theo các nội dung được quy định tại Điều 09 của Quy chế này.

Chương IV
QUẢN LÝ, TÔN VINH, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT TÌNH NGUYỆN VIÊN, CHUYỂN QUYỀN QUẢN LÝ, GIẢI THỂ, CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG ĐỘI/CÂU LẠC BỘ TÌNH NGUYỆN VIÊN

Điều 18. Trách nhiệm quản lý của Hội Chữ thập đỏ

1. Phát triển nhanh ở tất cả các cấp Hội lực lượng tình nguyện viên và đội hình tình nguyện viên Chữ thập đỏ theo phương châm *"Ở đâu có tổ chức Hội, ở đó có tình nguyện viên"*:

a) Vận động và xây dựng lực lượng tình nguyện viên Chữ thập đỏ; xây dựng kế hoạch phát triển và quản lý tình nguyện viên hoặc đội tình nguyện viên Chữ thập đỏ; thành lập đội/câu lạc bộ tình nguyện viên ở mỗi cấp là lực lượng nòng cốt tổ chức thực hiện các hoạt động Chữ thập đỏ tại địa phương hoặc kết nạp đội/câu lạc bộ tình nguyện viên tự phát tại cộng đồng hoặc tại các tổ chức khác có tôn chỉ mục đích, nội dung hoạt động phù hợp[1] với Hội, có nguyện vọng gia nhập Hội Chữ thập đỏ, vận động, thu hút các doanh nghiệp, đối tác tình nguyện tham gia các hoạt động dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo.

b) Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin thống nhất trong toàn Hội trong quản lý tình nguyện viên theo hướng dẫn của Trung ương Hội.

---

[1] Phù hợp với Điều lệ, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội, lĩnh vực hoạt động, nhu cầu và quy định của cấp Hội

c) Định hướng hoạt động, tuyên truyền, tập huấn trang bị kiến thức và kỹ năng hoạt động Chữ thập đỏ cho tình nguyện viên; chia sẻ thông tin, giao nhiệm vụ cụ thể và kiểm tra các hoạt động của các đội/câu lạc bộ tình nguyện Chữ thập đỏ do cấp Hội quản lý. Tổ chức cuộc thi viết "Tôi tình nguyện" và tổ chức trao giải vào dịp kỷ niệm Ngày tình nguyện viên Chữ thập đỏ (08/05) hằng năm.

2. Quyết định thành lập đội tình nguyện viên, công nhận, cho rút tên, xoá tên tình nguyện viên Chữ thập đỏ; giao nhiệm vụ cụ thể cho tình nguyện viên hoạt động độc lập và các Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên; công nhận, miễn nhiệm, thi hành kỷ luật đối với lãnh đạo Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên; đề nghị chuyển quyền quản lý; giải thể, chấm dứt hoạt động của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên theo quy định.

Hội Chữ thập đỏ cấp ban hành quyết định thành lập, công nhận hoặc tiếp nhận chịu trách nhiệm trong quản lý và điều phối hoạt động Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên tại cấp mình. Hội Chữ thập đỏ cấp tỉnh, thành chịu trách nhiệm quản lý và điều phối chung về tổ chức, hoạt động của các đội, câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ của tỉnh, thành.

Trung ương Hội điều phối khi các hoạt động tình nguyện viên Chữ thập đỏ diễn ra ở nhiều tỉnh, thành phố hoặc ở nước ngoài.

3. Hỗ trợ và vận động hỗ trợ về vật chất và tinh thần giúp tình nguyện viên, các đội/câu lạc bộ tình nguyện viên trong hoạt động nhân đạo, trong cuộc sống, công tác, nâng cao năng lực và chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tình nguyện viên Chữ thập đỏ theo khả năng của các cấp Hội và quy định của pháp luật.

4. Chủ động tham mưu với cấp uỷ đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ; phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ.

5. Tổ chức đánh giá, ghi nhận, khen thưởng tình nguyện viên và Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên có thành tích xuất sắc hoặc đề nghị các cơ quan, tổ chức ngoài hệ thống Hội khen thưởng.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo hàng năm trong hệ thống Hội về số lượng, chất lượng và các hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ.

Điều 19. Công nhận và rút tên tình nguyện viên, đội, câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ

1. Người có nguyện vọng tham gia hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ viết phiếu đăng ký hoặc đăng ký qua mạng theo mẫu của Hội để gia nhập tình nguyện viên Chữ thập đỏ.

2. Cấp Hội quản lý trực tiếp xem xét công nhận, phân công nhiệm vụ và nơi sinh hoạt cụ thể, và cấp Giấy chứng nhận tham gia cho tình nguyện viên Chữ thập đỏ theo từng hoạt động/sự kiện. Cấp thẻ tình nguyện viên sau khi tình nguyện viên đã có thời gian tham gia liên tục từ 03 tháng trở lên.

3. Căn cứ thời gian và kết quả hoạt động tình nguyện, cấp Hội quản lý trực tiếp xem xét, trao "Thẻ tình nguyện viên Chữ thập đỏ" cho tình nguyện viên; phân công nhiệm vụ và nơi sinh hoạt cụ thể (nếu tình nguyện viên có nhu cầu vào đội/câu lạc bộ và được đội/câu lạc bộ chấp thuận).

4. Đội/câu lạc bộ tình nguyện viên tự phát tại cộng đồng hoặc từ tổ chức khác có nguyện vọng gia nhập là đội/câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ được cấp Hội quản lý xem xét quyết định công nhận, giao nhiệm vụ cụ thể theo định hướng hoạt động của cấp Hội địa phương.

5. Tình nguyện viên Chữ thập đỏ khi không có điều kiện và khả năng tham gia các hoạt động Chữ thập đỏ thì báo cáo với lãnh đạo Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên hoặc cấp Hội quản lý trực tiếp và trả lại Thẻ tình nguyện viên, cấp Hội quản lý thực hiện thu hồi thẻ tình nguyện viên.

6. Đội/câu lạc bộ tình nguyện viên Chữ thập đỏ khi không muốn tiếp tục tham gia hoạt động Chữ thập đỏ hoặc dừng hoạt động của đội/câu lạc bộ thì báo cáo bằng văn bản xin giải thể hoặc chuyển cơ quan chủ quản với cấp Hội quản lý và cấp Hội quản lý xem xét ban hành quyết định theo thẩm quyền.

Điều 20. Hồ sơ quản lý tình nguyện viên

1. Hồ sơ tình nguyện viên Chữ thập đỏ cấp nào do Hội Chữ thập đỏ cấp đó quản lý gồm:

a) Phiếu đăng ký tham gia tình nguyện viên Chữ thập đỏ có dán ảnh và cam kết của tình nguyện viên bằng hình thức bản cứng hoặc đăng ký qua mạng.

b) Bảng tổng hợp số liệu theo mẫu do Trung ương Hội ban hành.

c) Cơ sở dữ liệu tình nguyện viên phối hợp cùng công an tỉnh, thành.

2. Hồ sơ quản lý Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên gồm:

a) Quyết định thành lập Đội tình nguyện viên;

b) Đề án/kế hoạch tổ chức và hoạt động của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên, Quy chế tổ chức và hoạt động đã được phê duyệt;

c) Danh sách tình nguyện viên; danh sách tình nguyện viên đã được khen thưởng; Danh sách tình nguyện viên đã phát thẻ;

d) Kế hoạch hoạt động hàng năm của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên;

e) Sổ ghi chép hoạt động và tài chính của Đội/Câu lạc bộ hàng năm;

f) Báo cáo hoạt động hàng năm của Đội/Câu lạc bộ.

Điều 21. Quản lý tài chính của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Nguồn thu của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên:

a) Đóng góp tự nguyện của các thành viên;

b) Ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho hoạt động của đội/câu lạc bộ;

c) Hỗ trợ khi tham gia các hoạt động của cấp Hội quản lý hoặc thực hiện các nhiệm vụ do cấp Hội quản lý giao;

d) Nguồn thu từ các hoạt động, dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo;

e) Các nguồn thu hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên:

a) Chi cho các hoạt động, sinh hoạt của đội/câu lạc bộ;

b) Chi cho các hoạt động tôn vinh, khen thưởng;

c) Chi cho việc tổ chức các hoạt động tại cộng đồng.

3. Việc quản lý thu, chi tài chính của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên do Ban lãnh đạo của đội/câu lạc bộ tình nguyện viên đảm nhận và phải tuân thủ các nguyên tắc về quản lý tài chính, công khai minh bạch với các thành viên.

4. Việc vận động nguồn lực cho các hoạt động nhân đạo và thực hiện các hoạt động, dịch vụ vì mục tiêu nhân đạo phải thực hiện theo quy định của cấp Hội quản lý trực tiếp và quy định của Nhà nước.

Điều 22. Tôn vinh, khen thưởng tình nguyện viên, Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Tình nguyện viên tham gia các hoạt động do các cấp Hội tổ chức được cấp giấy chứng nhận theo quy định của Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

2. Hàng năm, các tỉnh, thành Hội xét công nhận các danh hiệu Tình nguyện viên cập nhật lên phần mềm quản lý tình nguyện viên của Trung ương Hội và tổ chức các hoạt động tôn vinh tình nguyện viên nhân Ngày tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam (ngày 8/5 hàng năm).

3. Tình nguyện viên, câu lạc bộ, đội tình nguyện viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động tình nguyện Chữ thập đỏ thì được Hội khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước và các tổ chức khác khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế Thi đua - Khen thưởng của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

4. Tình nguyện viên có thành tích xuất sắc được xét tặng danh hiệu "Tình nguyện viên Chữ thập đỏ tiêu biểu toàn quốc" 5 năm một lần và được tham dự Đại hội Thi đua toàn quốc Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

Điều 23. Xóa tên tình nguyện viên, giải thể, chuyển quyền quản lý Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên

1. Tình nguyện viên khi vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Hội hoặc các quy định trong Quy chế này thì cấp Hội quản lý sẽ xóa tên và thu hồi Thẻ tình nguyện viên và gửi thông báo về địa phương cư trú và đơn vị công tác.

2. Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Hội hoặc các quy định trong Quy chế này hoặc các quy định trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội/Câu lạc bộ hoặc các quy định của cấp Hội quản lý thì cấp Hội quản lý xem xét ban hành Quyết định giải thể Đội/Câu lạc bộ và xóa tên, thu hồi thẻ Tình nguyện viên của các thành viên của Đội.

Việc ban hành quyết định giải thể, chấm dứt hoạt động của đội/nhóm tình nguyện viên cần được xem xét và đính kèm các tài liệu: báo cáo đề nghị giải thể của đơn vị chuyên môn của cấp Hội quản lý có nêu rõ lý do và căn cứ đề nghị, giải trình và kiến nghị của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên, biên bản họp bộ phận chức năng có thẩm quyền liên quan đến các vi phạm của Đội/Câu lạc bộ,...

Trong trường hợp có sự chưa thống nhất giữa cấp Hội quản lý và Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên trong các nội dung của Đội/Câu lạc bộ (hoạt động, địa bàn,...) thì Hội cấp trên trực tiếp có trách nhiệm giải quyết.

3. Trong trường hợp các vi phạm của tình nguyện viên hoặc Đội/Câu lạc bộ có yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật thì chuyển cơ quan chức năng có trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Căn cứ nhu cầu của cấp Hội quản lý và nhu cầu của Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên, các Đội/Câu lạc bộ có thể được chuyển giao cấp, đơn vị quản lý (từ Hội cấp dưới lên Hội cấp trên hoặc ngược lại, từ địa bàn này sang địa bàn khác). Khi có nhu cầu, Đội/Câu lạc bộ làm đơn đề nghị đến cấp Hội đang trực tiếp quản lý để nêu rõ lý do muốn chuyển đơn vị quản lý. Cấp Hội quản lý nếu đồng ý thì làm văn bản đề nghị tới tổ chức, đơn vị Hội mà Đội/Câu lạc bộ muốn chuyển tới. Cấp, đơn vị Hội mới nếu chấp nhận thì làm Quyết định tiếp nhận, nếu cần, đơn vị mới có thể yêu cầu điều chỉnh quy chế tổ chức và hoạt động Hội cho phù hợp khi tiến hành tiếp nhận.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 24. Điều khoản thi hành và tham chiếu

1. Hội Chữ thập đỏ các cấp, cán bộ, tình nguyện viên, các Đội/Câu lạc bộ tình nguyện viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Quy chế này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo các văn bản thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế (sửa đổi, bổ sung) này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quy chế Tình nguyện viên Chữ thập đỏ Việt Nam số 40/QC-TƯHCTĐ ngày 04/3/2020.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề không phù hợp hoặc phát sinh cần bổ sung, sửa đổi, các cấp Hội phản ánh kịp thời về Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để trình Ban Thường vụ Trung ương Hội xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- Các Uỷ viên Ban TV TW Hội;
- Các tỉnh, thành Hội;
- Các ban, đơn vị TW Hội;
- Lưu VT, TCKT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH, TỔNG THƯ KÝ

TRUNG ƯƠNG HỘI

Nguyễn Hải Anh